

# PHÂN TÍCH DIỄN NGÔN BÀI DIỄN THUYẾT VỀ SỨC KHỎE TÌNH THẦN CỦA DEMI LOVATO (2014) THEO MÔ HÌNH BA CHIỀU CỦA FAIRCLOUGH

Nguyễn Thúy Hạnh

Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Anh, Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

**Tóm tắt:** Demi Lovato là một ca sĩ, nhạc sĩ, diễn viên và nhà hoạt động xã hội nổi tiếng người Mỹ. Cô từng tham gia vào nhiều chiến dịch giúp nâng cao hiểu biết và xóa bỏ kỳ thị về các loại bệnh tâm thần. Nghiên cứu này sử dụng mô hình ba chiều của Fairclough để phân tích bài diễn thuyết về sức khỏe tinh thần của Lovato tại Hội nghị Thường niên Toàn quốc của Liên minh Quốc gia về Rối loạn tâm thần tại thủ đô Washington vào năm 2014. Kết quả cho thấy ngôn ngữ trong bài nói mang tính thuyết phục cao, thể hiện sự đồng cảm với người bệnh và chỉ ra được các vấn đề của hệ thống y tế Mỹ.

**Từ khóa:** phân tích diễn ngôn, Fairclough, Demi Lovato, sức khỏe tinh thần

## DISCOURSE ANALYSIS OF DEMI LOVATO'S SPEECH ON MENTAL HEALTH (2014) USING FAIRCLOUGH'S THREE-DIMENSIONAL MODEL

Nguyen Thuy Hanh

Faculty of English Language and Culture, University of Languages and International Studies, Vietnam National University

**Abstract:** Demi Lovato is a famous American singer, composer and actress. She participated in many campaigns which raised awareness and fought mental health stigma. This study applies Fairclough's three-dimensional model to analyse Lovato's speech on mental health at the National Alliance on Mental Illness Annual National Convention in Washington, D.C. in 2014. The results show that the language used in the speech is persuasive, empathetic with mental health patients and points out the existing problems in American medical health system.

**Keywords:** discourse analysis, Fairclough, Demi Lovato, medical health

Nhận bài: 16/01/2025

Phản biện: 13/02/2025

Duyệt đăng: 18/02/2025

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngôn ngữ là một phần thiết yếu của cuộc sống, nó không chỉ giúp chúng ta trao đổi thông tin trong cuộc sống thường ngày mà còn cho phép ta làm nhiều hoạt động mang tính chuyên môn như giảng dạy, tranh luận chính trị, bào chữa cho thân chủ, ... Wittgenstein (1958) đã chỉ ra rằng ngôn ngữ được dùng để "ra lệnh, mô tả, báo cáo, suy ngẫm, trình bày kết quả, kể chuyện, mỉa mai, yêu cầu, hỏi, phê bình, xin lỗi, khiển trách, tán thành, chào đón, phản đối, phỏng đoán, trêu đùa, chào hỏi." Với các nhà hoạt động xã hội, ngôn ngữ là công cụ để họ truyền tải thông điệp, thuyết phục, nâng cao hiểu biết cho người nghe, vận động thay đổi chính sách hoặc xóa bỏ định kiến về một vấn đề nào đó. Demi Lovato là một ca sĩ, nhạc sĩ, diễn viên và nhà hoạt động xã hội nổi tiếng người Mỹ. Bản thân cô đã từng mắc nhiều bệnh tâm lý nên cô đã sử dụng danh tiếng của mình để tham gia vào nhiều chiến dịch giúp nâng cao nhận thức về các loại bệnh rối loạn tâm thần và giảm sự kỳ thị với những người mắc bệnh. Nghiên cứu này lựa chọn bài diễn thuyết về sức khỏe tâm thần của Lovato tại Hội nghị Thường niên Toàn quốc của Liên minh Quốc gia về Rối loạn tâm thần tại thủ đô Washington vào năm 2014 làm ngữ liệu để phân tích.

Theo Cook (1989), diễn ngôn là ngôn ngữ được sử dụng để giao tiếp và phân tích diễn ngôn là việc tìm kiếm yếu tố mang lại sự mạch lạc cho diễn ngôn. Diễn ngôn không nhất thiết phải đúng ngữ pháp mà có thể đơn giản chỉ là tiếng gầm giong, từ cảm thán hay một lời ghi chú viết vội. Miễn là người nghe/ người nhận hiểu được ý tứ của người nói/ người viết thì diễn ngôn đó được coi là mạch lạc. Diễn ngôn không chỉ đơn thuần là sự truyền đạt thông tin mà còn là công cụ để thể hiện các hệ tư tưởng và góp phần thay đổi xã hội. Các nhà hoạt động xã hội sử dụng diễn ngôn để kêu gọi mọi người chung tay hành động và tạo động lực cho các phong trào cải cách. Ví dụ như Emma Watson, một nữ diễn viên nổi tiếng người Anh, đã sử dụng ngôn từ một cách khéo léo để tạo ra những bài diễn thuyết nổi tiếng nhằm đấu tranh đòi quyền bình đẳng giới. Hay như Demi Lovato, nhân vật trung tâm trong nghiên cứu này, đã sử dụng diễn ngôn để kêu gọi cải cách chính sách để giúp đỡ những bệnh nhân tâm thần.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Tác giả sử dụng mô hình phân tích diễn ngôn ba chiều của Fairclough để phân tích các đặc điểm ngôn ngữ được sử dụng trong bài diễn thuyết của Demi Lovato tại Hội nghị Thường niên Toàn quốc

của Liên minh Quốc gia về Rối loạn tâm thần tại thủ đô Washington vào năm 2014 để thu hút sự chú ý, thuyết phục người nghe và thúc đẩy sự thay đổi trong chính sách của Mỹ. Nghiên cứu này giúp độc giả hiểu thêm về các chiến lược diễn ngôn có thể áp dụng để giao tiếp thành công.

### 2.1. Phân tích diễn ngôn phê phán

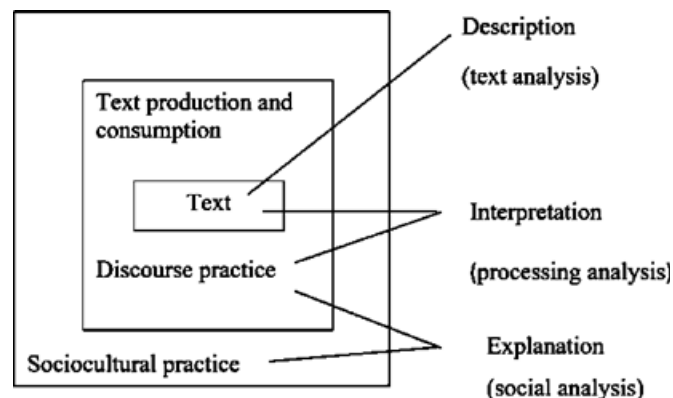
Theo Van Dijk (1993), phân tích diễn ngôn phê phán là nghiên cứu và phân tích các văn bản nói và viết để tìm ra nguồn gốc diễn ngôn của quyền lực, sự thống trị, sự bất bình đẳng và thành kiến. Phân tích diễn ngôn phê phán còn xem xét cách

các nguồn gốc này được tạo ra, duy trì, tái tạo và chuyển hóa như thế nào trong bối cảnh kinh tế, xã hội, chính trị và lịch sử cụ thể. Fairclough (2001) cho rằng phân tích diễn ngôn phê phán làm rõ mối quan hệ giữa việc sử dụng ngôn ngữ và việc thực thi quyền lực và các hệ tư tưởng.

### 2.2. Mô hình phân tích diễn ngôn ba chiều của Fairclough

Mô hình phân tích diễn ngôn ba chiều của Fairclough được dùng để phân tích quá trình giao tiếp và mối quan hệ giữa ngôn ngữ, xã hội và quyền lực.

**Hình 1:** Mô hình phân tích diễn ngôn ba chiều của Fairclough



Mô hình này được dùng để phân tích quá trình giao tiếp và mối quan hệ giữa ngôn ngữ, xã hội và quyền lực, bao gồm ba chiều như sau:

- Chiều thứ nhất - Miêu tả (Description): Phân tích mặt ngữ nghĩa của văn bản, tập trung vào các yếu tố ngôn ngữ cụ thể như từ vựng, ngữ pháp, các biện pháp tu từ... nhằm tìm hiểu xem chúng cấu thành nên một thông điệp ngữ nghĩa như thế nào.

- Chiều thứ hai – Làm rõ (Interpretation): Phân tích quá trình văn bản được tạo ra và tiếp nhận. Chiều này tìm hiểu về ngữ cảnh, người tham gia và cách người nghe/ người đọc hiểu văn bản như thế nào dựa trên kiến thức nền, kinh nghiệm và ý thức hệ của họ.

- Chiều thứ ba – Giải thích (Explanation): Tìm hiểu bối cảnh xã hội tạo nên văn bản và do văn bản tạo ra. Chiều này tập trung phân tích mối quan hệ giữa ngôn ngữ và sức mạnh xã hội, ý thức hệ và các thể chế.

### 2.3. Kết quả nghiên cứu

Sau khi nhập ngữ liệu trên trang web <https://wordcounter.net/>, kết quả cho thấy bài diễn thuyết bao gồm 1248 từ, 6884 kí tự, 70 câu, 16 đoạn văn. Trình độ đọc ở mức học sinh lớp 9-10.

Trang web <https://www.webcorp.org.uk/live/> chỉ ra văn bản này có 92 thực từ, tính cả số lần các từ này được lặp lại thì có tổng cộng 333 thực từ.

Count: 92 Total: 333

#### Generate Wordlist

Filter Out Stopwords:



Filter Out Numbers:



Case Insensitive:



Ngram Size:

1 word



Minimum Frequency:

2



Tác giả sử dụng trang web WebCorp để tính cho ra những từ trong bảng dưới đây: toán tần suất xuất hiện của các từ khóa. Kết quả

**Bảng 1:** Danh sách các từ có tần suất xuất hiện cao nhất trong bài diễn thuyết

<b>Word</b>	<b>Frequency</b>	<b>Word</b>	<b>Frequency</b>
mental	23	community	2
health	16	mission	2
I'm	13	difference	2
know	11	access	2
comprehensive	11	don't	2
today	11	seen	2
people	10	taken	2
care	10	right	2
illness	9	doesn't	2
others	6	thank	2
means	6	country	2
bipolar	5	helped	2
didn't	5	emotionally	2
proud	5	journey	2
want	4	that's	2
life	4	NAMI	2
work	4	support	2
understand	4	little	2
even	4	common	2
world	4	now	2
together	4	normal	2
gets	4	way	2
year	3	hope	2
personal	3	soon	2
possible	3	action	2
act	3	love	2
things	3	matter	2
need	3	there's	2
getting	3	seeing	2
living	3	ways	2
message	3	share	2
better	3	ages	2
time	3	passage	2
lives	3	second	2
sense	3	find	2
get	3	diagnosis	2
disorder	3	seriously	2
simple	3	important	2
experience	3	keep	2

day	3	couldn't	2
process	3	shame	2
really	3	we've	2
victims	2	best	2
happen	2	times	2
voices	2	said	2
bill	2	resources	2

### 2.3.1. Chiều thứ nhất – Mô tả văn bản

Bảng 1 cho thấy những thực từ được lặp lại nhiều nhất là những từ liên quan đến chủ đề sức khỏe tâm thần, cụ thể là hai từ “mental” (23 lần) và “health” (16 lần). “I’m” là từ được lặp lại nhiều thứ 3 (13 lần) vì đây là một bài nói mang tính tự thuật. Bản thân Demi Lovato từng mắc phải chứng rối loạn lưỡng cực và trải qua những phút giây tuyệt vọng. Việc cô kể lại trải nghiệm của bản thân sử dụng giọng điệu thân mật tạo ra được sự kết nối và sự đồng cảm mạnh mẽ với khán giả.

Bài nói chứa nhiều câu đơn nhằm nhấn mạnh những mục quan trọng và khiến thông điệp của diễn giả trở nên rõ ràng. Đại từ “we” được lặp lại 42 lần trong các cụm từ như “We know”, “We have the power”, “We’re here because”. Đây là ngôn ngữ bao hàm, giúp Lovato kết nối và xây dựng sự đoàn kết với người nghe. Cô sử dụng phép lặp từ để nhấn mạnh những ý quan trọng, bao gồm “We need to send a simple message” và “Mental health matters”.

Diễn giả sử dụng nhiều động từ khuyết thiếu (can, could, will, would, should, must) nhằm thể hiện sự cần thiết phải làm việc gì đó (“Mental health matters, and must be taken seriously.”) và khả năng làm điều gì (“Together we will make a difference as we act for mental health.”). Lovato cũng sử dụng các câu hỏi tu từ để thu hút sự chú ý của khán giả (“Why somebody like me with all the resources and reasons in the world to be emotionally well; I couldn’t find happiness?”, “Isn’t one that works the best?”).

Về mặt cấu trúc, bài phát biểu đi từ việc kể lại trải nghiệm cá nhân đến việc kêu gọi thay đổi chính sách, khiến cho bài nói vừa chứa nhiều thông tin vừa mang tính thuyết phục.

### 2.3.2. Chiều thứ hai – Làm rõ văn bản

Bài phát biểu này là của Demi Lovato, một ca sĩ, nhạc sĩ và diễn viên nổi tiếng. Cô vừa có trải nghiệm cá nhân vì đã từng mắc chứng rối loạn

lưỡng cực, vừa có tầm ảnh hưởng với công chúng. Những điều này góp phần giúp bài nói của cô có trọng lượng hơn.

Bài diễn thuyết được phát biểu Hội nghị Thường niên Toàn quốc của Liên minh Quốc gia về Rối loạn tâm thần tại thủ đô Washington vào năm 2014, sau đó được đăng tải trên Youtube. Vì vậy, đối tượng mà bài nói hướng tới rất đa dạng, không chỉ là những người có mặt tại Hội nghị mà còn là những người quan tâm tới việc chăm sóc sức khỏe tinh thần. Đó có thể là người bệnh, bác sĩ, y tá, gia đình bệnh nhân, chính trị gia hoặc bất cứ ai có lòng cảm thông sâu sắc với những người không may mắc phải bệnh tâm lý. Bài nói khiến người nghe đồng cảm, tăng cường nhận thức và thúc đẩy mọi người chung tay hành động để cải thiện hệ thống chăm sóc sức khỏe tinh thần cũng như xóa nhòa định kiến với những người mắc bệnh.

Demi Lovato liên tục kết nối với khán giả bằng cách trực tiếp gọi họ (“Hi, everyone”, “My people”). Cô cũng kêu gọi người nghe tham gia tương tác trên mạng xã hội (“Don’t forget to tweet and post”). Điều này giúp bài diễn thuyết được lan tỏa rộng rãi và thu hút được sự tham gia của khán giả.

### 2.3.3. Chiều thứ ba – Giải thích văn bản

Bối cảnh của bài diễn thuyết là Hội nghị Thường niên Toàn quốc của Liên minh Quốc gia về Rối loạn tâm thần – một sự kiện vận động cải cách hệ thống chăm sóc sức khỏe tinh thần. Demi Lovato kêu gọi thay đổi các chính sách cụ thể như chăm sóc sức khỏe tinh thần toàn diện và can thiệp sớm.

Bài nói sử dụng các câu chuyện mang tính cá nhân để kêu gọi thay đổi chính sách liên quan đến chăm sóc sức khỏe tinh thần. Demi Lovato vừa là bệnh nhân đã vượt qua được chứng rối loạn lưỡng cực vừa là người vận động chính sách, và cô đã kết nối được trải nghiệm cá nhân và thay đổi

xã hội. Cô kêu gọi các nhà lập pháp cải cách các chính sách chăm sóc sức khỏe tinh thần để chúng trở nên nhân ái hơn, toàn diện hơn và xóa bỏ kì thị với người bệnh.

Bài diễn thuyết nhấn mạnh sự cần thiết của việc cùng chung tay hành động ("together we can make our voices heard"). Lovato kêu gọi hành động chính trị, cụ thể là thông qua một dự luật chăm sóc sức khỏe tinh thần toàn diện. Bài nói đã liên kết trải nghiệm cá nhân với các vấn đề

lớn hơn trong hệ thống y tế, đồng thời kêu gọi cải cách ở quy mô toàn quốc.

### III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu này cho thấy Demi Lovato đã sử dụng các yếu tố ngôn ngữ một cách phù hợp và khéo léo để tạo ra mối liên kết với khán giả. Do vậy, bài diễn thuyết của cô đã truyền tải thành công thông điệp của diễn giả, kêu gọi chính phủ thông qua dự luật mới về chăm sóc sức khỏe tinh thần và góp phần xóa nhòa định kiến với những bệnh tâm lý.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cook, G. (1989). *Discourse*. Oxford University Press.  
Fairclough, N. (2001). *Language and power (2nd ed.)*. Pearson Education Limited.  
Van Dijk, T. A. (1993). *Principles of Critical Discourse Analysis*. *Discourse and Society*, No. 4, pp.249-283.  
Wittgenstein, L. (1958). *Philosophical investigations (G. E. M. Anscombe, Trans.)*. New York: Macmillian.